

CÔNG TY CP MAY XUẤT KHẨU PHAN THIẾT
Số: 04 /2017/HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

V/v: Công bố thông tin

Phạm Thiết, ngày 27 tháng 02 năm 2017



Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1/Tên TCPH: CÔNG TY CỔ PHẦN MAY XUẤT KHẨU PHAN THIẾT

2/Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN MAY XUẤT KHẨU PHAN THIẾT

3/Trụ sở chính: 282 Nguyễn Hội, Tp Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận

4/Điện thoại: 062. 3821947 - Fax: 062.3823347

5/Mã chứng khoán : PTG , Sàn giao dịch : UPCOM -ĐẠI CHỨNG ĐÃ NIÊM YẾT

6/Người thực hiện công bố thông tin: NGÔ THỊ NAM, là: Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Tài chính

7/ Nội dung của thông tin công bố :

- Thông tin công bố : Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ Phần May Xuất Khẩu Phan Thiết được nhóm họp vào lúc 7 giờ 30 phút ngày 26/02/2017 .

- Địa chỉ Website đăng tải : www.phanthietgarment.com.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN MAY XUẤT KHẨU PHAN THIẾT
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



NGÔ THỊ NAM

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN MAY XUẤT KHẨU PHAN THIẾT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BÁO CÁO THẨM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Hôm nay, ngày 26 tháng 02 năm 2017, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công Ty Cổ Phần May Xuất Khẩu Phan Thiết, được ủy nhiệm của Đại hội, Ban thẩm tra tư cách cổ đông dự Đại hội gồm có:

- | | |
|-----------------------|------------|
| 1. Ông: Nguyễn Tấn Vũ | Trưởng ban |
| 2. Bà: Nguyễn Thị Thu | Thành viên |
| 3. Ông: Đoàn Tấn Kiều | Thành viên |

Sau khi thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, Ban thẩm tra tư cách cổ đông xin báo cáo trước Đại hội như sau:

1. Tính đến ngày 09 tháng 02 năm 2017 theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán; số 56/2017 -PTG/VSD – ĐK, ngày 09/02/2017 của trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh. Công Ty Cổ Phần May Xuất Khẩu Phan Thiết có tổng số vốn điều lệ là 46.043.850.000 đồng việt nam, chia ra làm 4.604.385 cổ phần phổ thông, mệnh giá mỗi cổ phần là 10.000 đồng VN.

2. Tổng số cổ đông có quyền tham dự Đại hội, theo danh sách cổ đông được chốt ngày 26/02/2017 là 167 cổ đông là chủ sở hữu của 4.604.385 cổ phần có quyền biểu quyết.

3. Tổng số cổ đông dự đại hội đồng cổ đông ngày hôm nay là 82 cổ đông.
+ Sở hữu và đại diện sở hữu: 4.600.525 cổ phần, đạt tỷ lệ 99.91 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

+ Tổng số cổ đông vắng mặt có ủy quyền: 81 người.

Số cổ phần ủy quyền: 2.165.910 cổ phần.

+ Tổng số cổ đông vắng mặt không ủy quyền: 04 người

Số cổ phần không ủy quyền: 3.860 cổ phần.

Với kết quả nêu trên, căn cứ quy định tại khoản 1, Điều 141 Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014, Ban thẩm tra tư cách cổ đông xin công bố:

1. Tất cả các cổ đông và người đại diện được ủy quyền hợp lệ có mặt tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 được tổ chức ngày hôm nay đều có đủ tư cách tham dự Đại hội.

2. Số cổ đông hiện diện và được ủy quyền đại diện hợp lệ tại Đại hội này sở hữu trên 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty nên đã hội đủ điều kiện để Đại hội được tiến hành phù hợp với quy định tại Luật doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ của Công Ty.

Phan thiết, Ngày 26 tháng 02 năm 2017

BAN THẨM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

NGUYỄN TẤN VŨ

Số : 02/ BC

Phan Thiết, ngày 16 tháng 02 năm 2017

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

- Căn cứ nhiệm vụ quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát được quy định trong điều lệ hoạt động của Công Ty CP May Xuất Khẩu Phan Thiết.
- Căn cứ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.
- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 của Công Ty do Công Ty TNHH Dịch Vụ Tư Vấn Tài Chính Kế Toán và Kiểm Toán Phía Nam kiểm.

Ban kiểm soát báo cáo đánh giá tình hình hoạt động năm 2016 của Công Ty Cổ Phần May Xuất Khẩu Phan Thiết.

I/ CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

- Tham gia một số cuộc họp của Hội đồng quản trị.
- Tham gia làm việc với Ban giám đốc về kế hoạch kinh doanh năm và báo cáo tình hình thực hiện.
- Xem xét các báo cáo tổng kết tài chính của Công ty.
- Xem xét báo cáo của tổ chức kiểm toán.
- Đại diện Ban kiểm soát cũng tham gia vào Ban quản lý hoạt động thường ngày của đơn vị để có những thông tin chính xác và thường xuyên về các hoạt động của Công Ty.

II/ KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

- Hội đồng quản trị và Ban tổng giám đốc đã tuân thủ các qui định của Pháp luật trong công tác quản lý. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo qui định của luật doanh nghiệp, điều lệ Công ty và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.



- Các quyết định của Ban Tổng giám đốc đều được ban hành một cách hợp pháp, đúng thẩm quyền và kịp thời. Các quyết định vượt thẩm quyền của Ban Tổng giám đốc đều được ban hành sau khi Ban Tổng giám đốc trình Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị phê duyệt bằng nghị quyết.
- Công ty đã chấp hành đầy đủ và nghiêm túc quy định của pháp luật, sở giao dịch chứng khoán về thông tin đối với Công Ty cổ phần đại chúng và Công Ty niêm yết.

Dựa trên kết quả kiểm tra, giám sát Ban kiểm soát nhất trí với các nội dung trong báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành năm 2016 của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc .

III/ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2016:

- Kết quả kinh doanh hợp nhất năm 2016.
- + Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ là 269.649.412.797 đồng.
- + Lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp là 22.368.368.977 đồng
- Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán, phản ánh hợp lý, trung thực tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2016 cũng như kết quả kinh doanh trong năm tài chính 2016, phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Ban kiểm soát xin cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, giám đốc và các bộ phận phòng ban Công Ty CP May Xuất Khẩu Phan Thiết đã tạo điều kiện để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ năm 2016.

Trân trọng!


TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT
 CÔNG TY
 CỔ PHẦN
 MAY XUẤT KHẨU
 PHAN THIẾT
 NGUYỄN TẤN VŨ

BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM 2016 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2017

A. TỔNG KẾT NĂM 2016

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Những Thuận lợi chính

- Công ty lựa chọn được khách hàng tốt, mặt hàng ổn định .
- Công ty có được chiến lược với khách hàng và người lao động phù hợp, có hiệu quả.
- Công nhân phần đông ổn định , nhiệt tình , chịu khó và ham học hỏi .
- Tình hình kinh tế thế giới bắt đầu hồi phục
- Tỷ giá tiền đồng so với đô la Mỹ tăng

2. Những Khó khăn lớn.

- Tốc độ lạm phát trong nước tuy có giảm nhưng các chi phí chính của đầu vào chiếm tỉ trọng lớn trong giá thành lại liên tục tăng cao như : Tiền lương, BHXH, BHYT, kinh phí công đoàn, điện, nước, vận chuyển, ...
- Thị trường ngành dệt may có nhiều biến động bất lợi. Công tác dự báo đánh giá, tiếp thị thị trường, khách hàng còn yếu, đầu năm dự báo tình hình chưa chính xác dẫn đến đơn hàng một số thời điểm bị biến động, thiếu hụt.
- Trình độ quản lý chất lượng còn yếu chưa theo kịp sự phát triển của công ty.
- Một số máy móc thiết bị đã cũ và lạc hậu làm ảnh hưởng tới năng suất và chất lượng sản phẩm.
- Cạnh tranh lao động ngành may trong tỉnh tăng cao. Lao động biết nghề may còn thiếu nhiều .
- Trình độ Công nhân không đồng đều, và chưa có tác phong công nghiệp nhất là ở các chuyên mới được thành lập.
- Số lượng công nhân tuyển mới đa số chưa biết nghề may , phải đào tạo từ đầu.

II KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU THEO NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH 2016	THỰC HIỆN 2016	% TH/KH
1- Doanh thu tiền đồng	Đồng	292.250.000.000	269.649.412.797	92,27
2-Lợi nhuận trước thuế	Đồng	26.600.000.000	24.510.294.396	92,14
3- Tỷ lệ % lợi nhuận TT/doanh thu	%	9,10	9,09	99,89
4- Nộp thuế thu nhập	Đồng	1.600.000.000	2.141.925.419	133,87
5-Lợi nhuận sau thuế	Đồng	25.000.000.000	22.368.368.977	89,47
6- Vốn điều lệ :	Đồng	46.043.850.000	46.043.850.000	100,00
7- Cổ tức :	Đồng	9.208.770.000	9.208.770.000	100,00

8- % cổ tức/vốn điều lệ :	%	20	20	100,00
9- Đầu tư		Đầu tư xây dựng nhà thu nhập thấp và Khu công nghiệp tại Phú Long	Đầu tư xây dựng nhà thu nhập thấp và thực hiện thủ tục xây dựng Khu công nghiệp tại Phú Long	100,00

III. NHẬN XÉT :

1/Những mặt làm được :

- Kịp thời điều chỉnh chính sách với khách hàng, hệ thống quản lý và người lao động phù hợp, có hiệu quả
- Giữ vững niềm tin đối với khách hàng , giảm thiểu rủi ro về đơn hàng khi thị trường biến động.
- Các Công ty hoạt động ổn định liên tục, có đủ đơn hàng cho công nhân làm việc
- Tổ chức, nhân sự tiếp tục được đào tạo, kiện toàn để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển.
- Công ty Dịch vụ PLG, nhà nghỉ công nhân và nhà trẻ cho con CBCNV phát huy hiệu quả tốt ;
- Giữ và nâng cao được uy tín ,hình ảnh thương hiệu của Công ty .
- Định hướng phát triển kinh doanh nội địa và xuất khẩu theo phương thức FOB đã có sự chuẩn bị phù hợp với khả năng của cty .

2/Những tồn tại cần khắc phục :

- Lực lượng quản lý, đặc biệt là cấp trung và thấp, vẫn chưa cải thiện được nhiều để đáp ứng với yêu cầu công việc.
- Công tác dự báo đánh giá,tiếp thị thị trường, khách hàng còn yếu
- Hệ thống quản lý đặc biệt là quản lý chất lượng vận hành vẫn còn nhiều thiếu sót
- Công tác đánh giá quản lý máy móc thiết bị còn yếu. Chậm đầu tư thay thế các máy móc thiết bị cũ và lạc hậu
- Lao động còn thiếu tác phong công nghiệp .
- Năng xuất lao động còn thấp.
- Chất lượng chưa thật ổn định .
- Chưa phát triển được thị trường nội địa

3/Kết luận :

Năm 2016, hầu hết các chỉ tiêu chính đều không đạt so với kế hoạch đề ra. Trong điều kiện tình hình thế giới, trong nước có nhiều khó khăn, biến động khó lường, Công ty đạt được kết quả trên so với các đơn vị cùng ngành là khá, và chấp nhận được. Để tiếp tục phát triển bền vững trong thời gian tới Công ty phải quan tâm nhiều đến công tác đầu tư đổi mới công nghệ, máy móc thiết bị, hệ thống quản lý, chính sách cho người lao động để nâng cao năng suất lao động; Xây dựng được chiến lược kinh doanh, khách hàng kết hợp cho được hình thức gia công, sản xuất xuất khẩu và kinh doanh nội địa.có hiệu quả,

IV. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Theo dõi ,giám sát, chỉ đạo thực hiện nghị quyết của đại hội đồng cổ đông
- Xây dựng các qui chế đảm bảo cho hoạt động của công ty có hiệu quả như : qui chế lương, thưởng, tuyển dụng ,
- Xây dựng chiến lược kinh doanh của công ty.
- Xem xét , theo dõi quyết định đầu tư như: máy móc thiết bị, nhà ở thu nhập thấp, đầu tư mở rộng công ty và khu công nghiệp ...
- Xây dựng mô hình tổ chức công ty và bổ nhiệm cán bộ phù hợp
- Thực hiện các công việc khác theo điều lệ của công ty

B. NHIỆM VỤ NĂM 2017

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ THẾ GIỚI VÀ TRONG NƯỚC :

Năm 2017, dự báo ngành may sẽ có nhiều khó khăn thách thức, đặc biệt là :

- Tình hình kinh tế thế giới có nhiều biến động, rủi ro, khó đoán định. Hiệp định TPP bị ngưng trệ, một số nước lớn có xu hướng bảo hộ mậu dịch trở lại.
- Lao động biết nghề may ngày càng thiếu trầm trọng,
- Chi phí đầu vào vẫn tiếp tục tăng cao.
- Canh tranh đơn hàng gia công ngành may với các nước đang phát triển ở khu vực châu á ngày càng gay gắt.

II. PHƯƠNG HƯỚNG – MỤC TIÊU :

- Nhiệm vụ Kế hoạch năm 2017 tương đương thực hiện năm 2016.
- Bảo đảm việc làm và thu nhập ổn định cho công nhân, thực hiện đúng, đủ các chế độ cho công nhân theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện đầu tư đổi mới, công nghệ, máy móc thiết bị cũ, lạc hậu
- Thực hiện tốt công tác đào tạo nâng cao trình độ quản lý cho cán bộ và tay nghề cho công nhân
- Thực hiện đầu tư khu công nghiệp tại Phú Long.
- Thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế cho nhà nước.
- Đảm bảo cổ tức cho cổ đông từ 15% đến 20 %.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ :

CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN 2016	KẾ HOẠCH 2017	% KH/TH 2016
1- Doanh thu tiền đồng	Đồng	269.649.412.797	300.000.000.000	111,26
2-Lợi nhuận trước thuế	Đồng	24.510.294.396	24.500.000.000	99,96
3- Tỷ lệ % lợi nhuận TT/doanh thu	%	9,09	8,16	89,77
4- Nộp thuế thu nhập	Đồng	2.141.925.419	2.141.000.000	99,96
5-Lợi nhuận sau thuế	Đồng	22.368.368.977	22.359.000.000	99,96
6- Vốn điều lệ :	Đồng	46.043.850.000	46.043.850.000	100,00
7- Cổ tức :	Đồng	9.208.770.000	9.208.770.000	100,00
8- % cổ tức/vốn điều lệ :	%	20	20	100,00
9- Đầu tư	Đồng		55.000.000.000	
- Máy móc thiết bị			15.000.000.000	
- Khu công nghiệp tại Phú Long			40.000.000.000	

IV. BIỆN PHÁP TRIỂN KHAI THỰC HIỆN :

- Theo sát tình hình thế giới và trong nước để có chính sách với khách hàng linh hoạt, đảm bảo có được khách hàng, nguồn hàng đầy đủ và ổn định;
- Rà soát lại hệ thống quản lý, Ban hành các nội quy, quy định phù hợp với hoàn cảnh, kiểm tra, giám sát để đảm bảo các quy định được thực thi một cách nghiêm ngặt nhằm từng bước đưa người lao động vào khuôn khổ, tạo tác phong công nghiệp, tăng năng xuất lao động;
- Thuê tư vấn tư, vấn xây dựng đơn đạt các tiêu chuẩn quốc tế trong ngành may được các tổ chức có uy tín quốc tế đánh giá công nhận.

- Quy hoạch, tổ chức đào tạo tại chỗ để đảm bảo số lượng và chất lượng đội ngũ quản lý;
- Có chính sách lương, thưởng linh hoạt để khuyến khích người lao động hăng say làm việc, giữ chân người hiện tại, đồng thời tuyển dụng thêm được nhiều người mới ;
- Nghiên cứu áp dụng qui trình công nghệ, kỹ thuật, qui trình quản lý tiên tiến phù hợp với công ty , Cải tiến kỹ thuật nâng cao năng suất , chất lượng .
- Đầu tư thay thế các thiết bị đã quá cũ, trang bị đủ các thiết bị chuyên dùng còn thiếu, triệt để sử dụng cũ gá lắp kết hợp với qui trình công nghệ hợp lý và thực hiện tiết kiệm để tăng năng suất lao động, giảm chi phí và đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh ;
- Áp dụng có hiệu quả quy trình sản xuất tinh gọn, xây dựng lại hệ thống 5S cho phù hợp thực tế và thực hiện triệt để các quy trình, hệ thống này.
- Sử dụng tốt nhà ở thu nhập thấp cho người lao động trong công ty thuê.
- Tiếp tục phát huy hiệu quả Công ty Dịch vụ PLG, nhà nghỉ công nhân và nhà trẻ cho con CBCNV.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



HUỶNH VĂN NGHI



CÔNG TY CỔ PHẦN MAY XUẤT KHẨU PHAN THIẾT
282 NGUYỄN HỘI, PHAN THIẾT, BÌNH THUẬN
DIỆN THOẠI : 0623821947 ; FAX : 0623823347
WEBSITE : www.phanthietgarment.com.vn

-----o0o-----

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Hôm nay, vào lúc 7 giờ 30, ngày 26 tháng 02 năm 2017, tại hội trường Công ty CP may XK Phan Thiết, Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP may XK Phan Thiết năm 2017 được nhóm họp.

THÀNH PHẦN DỰ ĐẠI HỘI GỒM CÓ:

- + Tổng số cổ đông triệu tập theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán số: 56/2017-PTG/VSD-ĐK, ngày 09 / 02 /2017 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh là 167 người , sở hữu 4.604.385 cổ phần = 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- + Tổng số cổ đông dự đại hội đồng cổ đông hôm nay: 82 người, sở hữu và đại diện sở hữu: 4.600.525 cổ phần = 99.91 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- + Tổng số cổ đông vắng mặt có ủy quyền: 81 người, số cổ phần ủy quyền: 2.165.910 cổ phần.
- + Tổng số cổ đông vắng mặt không ủy quyền: 4 người, số cổ phần không ủy quyền: 3.860 cổ phần (Có danh sách cổ đông dự họp đính kèm).

NỘI DUNG CỤ THỂ:

I/ Tư cách cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017:

- + Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông hiện diện: 82/ 168 người, sở hữu và đại diện sở hữu: 4.600.525 cổ phần = 99.91 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Những người hiện diện đều có đủ tư cách cổ đông. Những người đại diện cổ đông đều có sự ủy quyền hợp pháp bằng văn bản.

Căn cứ điều 18 điều lệ Công ty CP may XK Phan Thiết và khoản 1 điều 141 luật doanh nghiệp năm 2014, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công Ty Cổ Phần May Xuất Khẩu Phan Thiết được tiến hành hợp lệ (có báo cáo thẩm tra cổ đông kèm theo).

II/ Chủ tọa Đại hội:

Ông HUỖNH VĂN NGHI, Chủ tịch HĐQT (theo như quy định tại điều 19, điểm 4 điều lệ Công ty)

III/ Bầu ban thư ký:

- 1/ Ông: NGUYỄN TẤN VŨ
- 2/ Ông: TỪ CHÁNH LẠC

Biểu quyết: Số người tán thành 82 người, sở hữu và đại diện sở hữu 4.600.525 / 4.600.525 cổ phần biểu quyết, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

IV/ Thông qua nội dung, chương trình Đại hội:

Nội dung đại hội: Theo Thông báo mời họp ĐHĐCĐ số: 02/2017TB-HĐQT, ngày: 15/02/2017 cụ thể như sau:

- 1/ Báo cáo của HĐQT về thực hiện nghị quyết năm 2016 và phương hướng năm 2017.
- 2/ Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016.
- 3/ Báo cáo tài chính năm 2016.



4/ Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016.

Biểu quyết: Số người tán thành 82 người, sở hữu và đại diện sở hữu 4.600.525 cổ phần / 4.600.525 cổ phần biểu quyết, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Đại hội tiến hành thực hiện các nội dung trên

Sau khi nghe các báo cáo của Chủ tịch HĐQT, BKS và của Giám đốc tài chính công ty. Đại hội thảo luận và thống nhất như sau:

1/ Thống nhất báo cáo của HĐQT tổng kết năm 2016 và nhiệm vụ năm 2017.

Biểu quyết: Số người tán thành 82 người, sở hữu và đại diện sở hữu 4.600.525 cổ phần / 4.600.525 cổ phần biểu quyết, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.

2/ Thống nhất kế hoạch năm 2017 với một số chỉ tiêu chính sau:

- Tổng doanh thu:	300.000.000.000	đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	24.500.000.000	đồng
- Tỷ lệ %lợi nhuận trước thuế/doanh thu:	8,16	%
- Thuế thu nhập doanh nghiệp:	2.141.000.000	đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	22.359.000.000	đồng
- Chia cổ tức 20% vốn điều lệ		
- Đầu tư:	55.000.000.000	đồng
Trong đó: + Máy móc thiết bị	15.000.000.000	đồng
+ Khu công nghiệp phú long	40.000.000.000	đồng

Biểu quyết: Số người tán thành 82 người, sở hữu và đại diện sở hữu 4.600.525 cổ phần / 4.600.525 cổ phần biểu quyết, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

3/ Thống nhất báo cáo của Ban kiểm soát đánh giá tình hình hoạt động của công ty năm 2016

Biểu quyết: Số người tán thành 82 người, sở hữu và đại diện sở hữu 4.600.525 / 4.600.525 cổ phần biểu quyết, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

4/ Thống nhất báo cáo tài chính (Bao gồm Bảng cân đối kế toán và Báo cáo kết quả kinh doanh) hợp nhất năm 2016 (Đã kiểm toán) do bà Ngô Thị Nam- Phó Tổng giám đốc - thừa ủy quyền Tổng giám đốc Công ty trình bày, cụ thể:

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

Đơn vị tính:
VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A . TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		115.646.153.792	96.431.828.170
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.01	79.261.460.515	64.003.735.679
1. Tiền	111		1.761.460.515	15.494.872.732
2. Các khoản tương đương tiền	112		77.500.000.000	48.508.862.947

II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120			
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		32.798.367.005	27.560.234.164
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.02	31.677.460.937	26.798.763.554
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132 135		165.124.879	27.639.112
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn				
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.03	955.781.189	733.831.498
IV. Hàng tồn kho	140	V.04	2.021.508.319	1.974.967.845
1. Hàng tồn kho	141		2.021.508.319	1.974.967.845
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149			
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		1.564.817.953	2.892.890.482
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.08a	206.010.839	147.057.358
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		1.358.807.114	2.745.733.124
3. Thuế và các khoản phải thu nhà nước	153	V.10		100.000
5. Tài sản ngắn hạn khác	155			
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		49.647.307.143	49.417.291.983
I. Các khoản phải thu dài hạn	210			
II. Tài sản cố định	220		41.463.080.137	48.261.023.273
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.05	35.587.222.083	42.276.083.047
- Nguyên giá	222		102.705.948.003	99.710.198.213
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(67.118.725.920)	(57.434.115.166)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224			
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.06	5.875.858.054	5.984.940.226
- Nguyên giá	228		6.998.251.392	6.998.251.392
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(1.122.393.338)	(1.013.311.166)
III. Bất động sản đầu tư	230			
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240	V.07	7.564.389.871	236.500.818
1. Chi phí SXKD dở dang dài hạn	241			
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		7.564.389.871	236.500.818

V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	V.09		
1. Đầu tư vào công ty con	251			
VI. Tài sản dài hạn khác	260		619.837.135	919.767.892
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.08b	619.837.135	919.767.892
4. Tài sản dài hạn khác	268			
5. Lợi thế thương mại	269			
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		165.293.460.935	145.849.120.153

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		67.744.103.958	58.553.362.153
I. Nợ ngắn hạn	310		67.744.103.958	58.553.362.153
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.09	1.499.917.186	2.289.919.978
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		280.000.000	
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.10	953.545.380	379.542.207
4. Phải trả người lao động	314		61.263.250.655	50.870.501.799
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315			
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.11	1.444.253.675	827.430.524
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.12a		2.410.324.367
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321			
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		2.303.137.062	1.775.643.278
II. Nợ dài hạn	330			
3. Chi phí phải trả dài hạn	333			
7. Phải trả dài hạn khác	337			
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.12b		
9. Trái phiếu chuyển đổi	339			
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		97.549.356.977	87.295.758.000
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.13	97.549.356.977	87.295.758.000
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		46.043.850.000	46.043.850.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		46.043.850.000	46.043.850.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b			





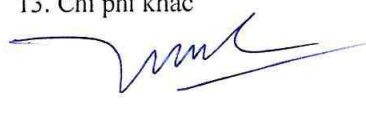
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	2.700.000	2.700.000
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	11.961.087.293	11.961.087.293
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420	26.382.120.707	9.559.493.530
11. Lợi nhuận chưa phân phối	421	13.159.598.977	19.728.627.177
- Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		
- Lợi nhuận chưa phân phối kỳ này	421b	13.159.598.977	19.728.627.177
12. Nguồn vốn đầu tư XDCB	422		
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		
II. Nguồn kinh phí, quỹ khác	430		
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	165.293.460.935	145.849.120.153

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Năm 2016

Đơn vị tính:
VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.01	269.649.412.797	275.864.138.212
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		269.649.412.797	275.864.138.212
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.02	241.045.585.842	238.988.290.526
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		28.603.826.955	36.875.847.686
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.03	3.586.194.723	2.877.384.456
7. Chi phí tài chính	22	VI.04	347.998.547	634.875.101
+ Trong đó: chi phí lãi vay	23		23.001.674	274.426.211
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		-	
9. Chi phí bán hàng	25	VI.05.a	1.623.005.600	1.694.008.000
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.05.b	5.724.292.585	6.378.406.422
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		24.494.724.946	31.045.942.619
12. Thu nhập khác	31		17.669.450	2.518.327
13. Chi phí khác	32		2.100.000	104.777.681





14. Lợi nhuận khác	40		15.569.450	(102.259.354)
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		24.510.294.396	30.943.683.265
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.07	2.141.925.419	1.883.008.822
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		22.368.368.977	29.060.674.443
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		22.368.368.977	29.060.674.443
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62			
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.08	4.227	5.680
22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.09	4.227	5.680

5/ Tổng nhất phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2016 như sau:

- Lợi nhuận sau thuế 2016 **22.368.368.977 đồng**

Phân phối:

- Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi 10%/LN 2016: **2.236.000.000 đồng**
- Chia cổ tức 20% **9.208.770.000 đồng**
- Lợi nhuận để lại bảo toàn vốn (vốn khác của CSH) **10.923.598.977 đồng**

Biểu quyết: Số người tán thành 82 người, sở hữu và đại diện sở hữu 4.600.525 / 4.600.525 cổ phần biểu quyết, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Biên bản này đã được đọc và thông qua trước đại hội với 100% cổ đông và đại diện cổ đông dự họp, sở hữu 4.600.525 cổ phần / 4.600.525 cổ phần biểu quyết chấp thuận.

Thư ký

NGUYỄN TÂN VŨ

TỪ CHÁNH LẠC

Phan Thiết, ngày 26 tháng 02 năm 2017

Chủ tọa




HUỲNH VĂN NGHI

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CTY CP MAY XK PHAN THIẾT
PHIÊN HỌP THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**

Căn cứ luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014
Căn cứ vào điều lệ của Công ty Cổ phần May Xuất khẩu Phan Thiết
Căn cứ vào biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần May Xuất khẩu Phan Thiết ngày 26/02/2017.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN MAY XK PHAN THIẾT
QUYẾT NGHỊ**

Điều 1 : Thống nhất báo cáo của hội đồng quản trị tổng kết năm 2016 và nhiệm vụ năm 2017

Điều 2: Thống nhất báo cáo của Ban kiểm soát đánh giá tình hình hoạt động của Công ty năm 2016

Điều 3: Thống nhất báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2016 với một số chỉ tiêu chính sau:

- Tổng doanh thu :	269.649.412.797	đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	24.510.294.396	đồng
- Tỷ lệ %lợi nhuận trước thuế/doanh thu :	9,09	%
- Thuế thu nhập doanh nghiệp :	2.141.925.419	đồng
- Lợi nhuận sau thuế :	22.368.368.977	đồng

Điều 4: Thống nhất kế hoạch năm 2017 với một số chỉ tiêu chính sau

- Tổng doanh thu :	300.000.000.000	đồng
- Lợi nhuận trước thuế :	24.500.000.000	đồng
- Tỷ lệ %lợi nhuận trước thuế/doanh thu :	8,16	%
- Thuế thu nhập doanh nghiệp:	2.141.000.000	đồng
- Lợi nhuận sau thuế;	22.359.000.000	đồng
- Chia cổ tức 20% vốn điều lệ		
- Đầu tư:	55.000.000.000	đồng
Trong đó: + Máy móc thiết bị	15.000.000.000	đồng
+ Khu công nghiệp Phú Long	40.000.000.000	đồng

Điều 5: Thống nhất phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2016

- Lợi nhuận sau thuế 2016	22.368.368.977	đồng
---------------------------	----------------	------

Phân phối :

- Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi 10%/LN 2016:	2.236.000.000	đồng
- Chia cổ tức 20%	9.208.770.000	đồng
- Lợi nhuận để lại bảo toàn vốn (vốn khác của CSH)	10.923.598.977	đồng

Điều 6: Tổ chức thực hiện: Nghị quyết có hiệu lực từ ngày 27/02/2017

- Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần May Xuất khẩu Phan Thiết có trách nhiệm lãnh đạo Công ty thực hiện các nội dung của bản nghị quyết này.
 - Nghị quyết sẽ được thông báo tới tất cả cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần May Xuất khẩu Phan Thiết
- Nghị quyết này đã được đại hội nhất trí biểu quyết thông qua 100% ./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI**

NGUYỄN VĂN NGHỊ